

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ - ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2022
V/v: “Xin ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh, bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2022/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/12/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thảo Thị S, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản T, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Bị đơn: Anh Mùa A P, sinh năm 1986. Địa chỉ: Bản T, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Yên Hạ - huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Thảo Thị S trình bày:

Chị và anh Mùa A P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2003 nhưng không đăng ký kết hôn chỉ tổ chức cưới xin theo phong tục tập quán của địa phương. Cuộc sống hạnh phúc đến năm 2010 thì xảy ra mâu thuẫn do anh Mùa A P vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án, sau khi chấp hành xong trở về địa phương anh P không chăm lo cho gia đình vợ con mà thường xuyên hành hạ chị nhiều lần. Đến cuối năm 2021 lại tiếp tục phạm tội bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và hiện đang chấp hành án tại trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nay chị thấy không thể chung sống được với anh Mùa A P, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mùa A P.

- Về con chung: Chị Thảo Thị S và anh Mùa A P có 03 con chung là cháu Mùa A T, sinh ngày 19/02/2005, cháu Mùa Thị V, sinh ngày 19/8/2006 và cháu Mùa Trường G, sinh ngày 15/10/2010.

Chị Thảo Thị S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 03 cháu Mùa A T, cháu Mùa Thị V và cháu Mùa Trường G.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị S không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Thảo Thị S cam đoan không có nợ chung.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn anh Mùa A P trình bày:

Anh và chị Thảo Thị S chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2003 nhưng không đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bản thân anh chơi bời và vi phạm pháp luật, đến tháng 4 năm 2022 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy hiện nay đang cải tạo tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên. Nay chị Thảo Thị S đề nghị được ly hôn với anh, anh P nhất trí ly hôn với chị S.

Về con chung: Trong quá trình chung sống với chị S có 03 con chung: Cháu Mùa A T, sinh ngày 19/02/2005; cháu Mùa Thị V, sinh ngày 19/8/2006, cháu Mùa Trường G, sinh ngày 15/10/2010. Hiện nay 03 cháu đang ở với chị S, anh nhất trí giao 03 con của anh cho chị Thảo Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Anh không có điều kiện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị S.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Mùa A P cam đoan không có nợ chung.

Tại phiên hòa giải ngày 06/12/2022 tuy các đương sự đã thống nhất và thỏa thuận được với nhau toàn bộ nội dung vụ án nhưng do anh chị không đăng ký kết hôn nên vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần như trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa sơ thẩm diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án xét

xử vắng mặt bị đơn là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Thảo Thị S và anh Mùa A P.

Về con chung: Giao cháu Mùa A T, sinh ngày 19/02/2005; cháu Mùa Thị V, sinh ngày 19/8/2006, cháu Mùa Trường G, sinh ngày 15/10/2010 cho chị Thảo Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chấp nhận chị Thảo Thị S không yêu cầu anh Mùa A P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh, chị không có, không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Chị S và anh P cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Nguyên đơn chị Thảo Thị S là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Thảo Thị S yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn anh Mùa A P có địa chỉ tại bản Trọng, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng:

Bị đơn anh Mùa A P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Thảo Thị S và anh Mùa A P tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 2003, không đăng ký kết hôn. Quá trình sinh sống đến năm 2010, chị S và anh P phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi trở về địa phương anh P không tu chí làm ăn, không chăm lo cho gia đình, đến ngày 06/4/2022 anh P bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chị S và anh P đều xác định không muốn tiếp tục sống chung với nhau nữa, yêu cầu giải quyết ly hôn.

Trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa cho thấy chị Thào Thị S và anh Mùa A P sống chung với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn do đó không có giá trị pháp lý. Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, cần tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Thào Thị S và anh Mùa A P là vợ chồng.

[4] Về con chung: Chị Thào Thị S và anh Mùa A P có 03 con chung là Cháu Mùa A T, sinh ngày 19/02/2005; cháu Mùa Thị V, sinh ngày 19/8/2006, cháu Mùa Trường G, sinh ngày 15/10/2010. Hai anh chị đều thỏa thuận: Giao cho chị Thào Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Mùa A T, cháu Mùa Thị V, cháu Mùa Trường G.

Tại bản tự khai ngày 25/11/2022: Cháu Mùa A T, cháu Mùa Thị V, cháu Mùa Trường G có ý kiến và nguyện vọng được ở với mẹ là chị Thào Thị S.

Từ căn cứ nêu trên cần chấp nhận sự ý kiến của các bên và nguyện vọng của các con, giao cháu Mùa A Trường, Mùa Thị Vánh, Mùa Trường Giang cho chị Thào Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng: Chấp nhận chị Thào Thị S không yêu cầu anh Mùa A P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Hai anh, chị kê khai không có, nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án.

[6] Về nợ chung: Chị Thào Thị S và anh Mùa A P cam đoan không có nợ chung, nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án.

[7] Về án phí: Chị Thào Thị S là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy nguyên đơn là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu, tại phiên tòa chị đề nghị được miễn toàn bộ án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho nguyên đơn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Thào Thị S được trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Thào Thị S và anh Mùa A P là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Mùa A T, sinh ngày 19/02/2005; cháu Mùa Thị V, sinh ngày 19/8/2006, cháu Mùa Trường G, sinh ngày 15/10/2010 cho chị Thào Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Mùa A P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thào Thị S, do chị Thào Thị S không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về án phí: Chị Thào Thị S được miễn án phí sơ thẩm không có giá ngạch, trả lại cho chị Thào Thị S 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001851 ngày 11/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Thào Thị S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 27/12/2022).

Anh Mùa A P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà